

Số: /QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ nguồn nhân lực cho hợp tác xã
trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động;

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông báo số 705-TB/TU ngày 11/10/2022 của Tỉnh ủy Bắc Kạn về thông báo nội dung cuộc họp Thường trực Tỉnh ủy ngày 10 tháng 10 năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn về việc quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa; hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 938/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2596/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn phê duyệt Đề án phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa; hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn;

Theo đề nghị của Liên minh Hợp tác xã tỉnh tại Tờ trình số 61/TTr-LMHTX ngày 02 tháng 11 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ nguồn nhân lực cho hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2025, theo nội dung chi tiết kèm theo.

Điều 2. Giao Liên minh Hợp tác xã tỉnh là cơ quan thường trực thực hiện kế hoạch, chủ trì:

- Phối hợp Sở Tài chính, các Sở, ngành liên quan và UBND huyện, thành phố tham mưu tổ chức, triển khai thực hiện kế hoạch.

- Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch và kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP (Ô. Thất);
- Lưu: VT, Huynh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Thị Minh Hoa

KẾ HOẠCH
Hỗ trợ nguồn nhân lực cho hợp tác xã trên địa bàn
tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ nguồn nhân lực cho hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2025 như sau:

**I. THỰC TRẠNG HTX VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN HỖ TRỢ
NGUỒN NHÂN LỰC GIAI ĐOẠN 2018 - 2020**

1. Tình hình HTX của tỉnh 9 tháng đầu năm 2022

- Tổng số HTX trên địa bàn tỉnh hiện nay có 325 HTX. Trong đó HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp là 266 HTX chiếm 81,8%; hoạt động trong lĩnh vực phi nông nghiệp 59 HTX chiếm 18,2%.

- Số lao động thường xuyên trong HTX: 2.020 lao động, trong đó lao động là thành viên HTX 1.892 người; lao động có trình độ từ cao đẳng trở lên là 144 người, chiếm 7,13% trên tổng số lao động.

- Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã: 964 người trong đó:

+ Cao đẳng, đại học, trên đại học: 132 người chiếm 14%.

+ Sơ cấp, trung cấp: 114 người chiếm 12%.

+ Chưa qua đào tạo: 718 người chiếm 74% (*Trình độ THCS trở lên: 304/718 người*).

- Theo đánh giá, rà soát hiện có 27 HTX hoạt động còn yếu và không hiệu quả, một trong những nguyên nhân khiến các HTX hoạt động không hiệu quả là thiếu nguồn nhân lực có trình độ. Thành viên HTX đa phần là nông dân, cùng nhau lập ra hợp tác xã để hỗ trợ nhau trong sản xuất, không có chuyên môn về quản trị, kỹ thuật, kế toán..., để thực hiện các thủ tục có liên quan. Ban quản trị, giám đốc, thành viên không có trình độ chuyên môn cũng làm hạn chế về khả năng tiếp cận thị trường, tiếp cận các thông tin cũng như điều hành hoạt động của HTX.

Do đó việc hỗ trợ, đưa lao động trẻ có trình độ về làm việc tại các HTX sẽ góp phần giúp các HTX quản trị, tìm kiếm thị trường, quản lý chất lượng sản phẩm, hạch toán kế toán... có bài bản và chất lượng hơn so với trước đây. Chính vì vậy chính sách hỗ trợ thu hút nguồn nhân lực có trình độ về làm việc trong HTX giai đoạn 2022 - 2025 là rất cần thiết.

2. Kết quả hỗ trợ nguồn nhân lực giai đoạn 2018-2020

- Tổng số HTX được hỗ trợ: 43 HTX (Thành phố Bắc Kạn 07 HTX, Ngân Sơn 04 HTX, Pác Nặm 02 HTX, Bạch Thông 08 HTX, Chợ Mới 10 HTX, Ba Bể 02 HTX, Na Rì 07 HTX, Chợ Đồn 03 HTX). Trong đó lĩnh vực nông nghiệp có 34 HTX được hưởng hỗ trợ nguồn nhân lực, chiếm tỷ lệ 79%; lĩnh vực phi nông nghiệp có 9 HTX được hưởng hỗ trợ, chiếm tỷ lệ 21% tổng số HTX được hỗ trợ.

- Đánh giá HTX sau khi được hỗ trợ nguồn nhân lực:

+ HTX hoạt động hiệu quả: 32 HTX, chiếm 74,4%.

+ HTX hoạt động trung bình: 11 HTX, chiếm 25,6%.

- Tình hình sử dụng nguồn nhân lực:

+ HTX được hỗ trợ lao động làm quản lý HTX: 09 HTX, chiếm 21%

+ HTX được hỗ trợ lao động làm kế toán: 28 HTX, chiếm 65,1%

+ HTX được hỗ trợ lao động làm kỹ thuật: 05 HTX, chiếm 11,6%

+ HTX được hỗ trợ lao động khác (Marketing): 01 HTX, chiếm 2,3%

- Trong đó có 26 HTX ký hợp đồng lao động theo nội dung công việc, chiếm 60,5%; 17 HTX ký hợp đồng lao động có thời gian gắn với nhiệm vụ công việc, chiếm 39,5%.

- Các HTX thực hiện việc chi trả lương cho người lao động đầy đủ, trong đó có 12 HTX chi lương cao hơn mức lương được hỗ trợ của Nhà nước. Cơ bản các HTX sử dụng lao động đúng mục đích, có hiệu quả, có đóng bảo hiểm cho người lao động theo quy định. Tổng số tiền hỗ trợ các hợp tác xã giai đoạn 2018-2020 là 3.409,2 triệu đồng.

Nhìn chung các HTX hoạt động hiệu quả, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tăng so với đầu năm 2018, cụ thể: Về doanh thu tăng bình quân 180%; lợi nhuận tăng 150%; thu nhập tăng 200%.

Thông qua việc hỗ trợ cán bộ có bằng cấp làm việc tại HTX đã giúp nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX, tăng cường năng lực cạnh tranh của các HTX với các thành phần kinh tế khác trong điều kiện cơ chế thị trường và hội nhập kinh tế, đồng thời giúp nâng cao thu nhập cho kinh tế hộ thành viên góp phần trong công tác giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới. Giai đoạn 2018-2020 có 18/43 HTX được hỗ trợ tham gia Chương trình OCOP với 22 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP cấp tỉnh, riêng HTX Minh Anh có 6 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP 3 sao. Các HTX được hỗ trợ nguồn nhân lực tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh ngày càng có hiệu quả, lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước, tổ chức phân phối lợi nhuận theo quy định, góp phần tăng trưởng kinh tế và giải quyết việc làm, ổn định đời sống cho thành viên, người lao động.

Sau khi giai đoạn hỗ trợ kết thúc, hiện có 71% số lượng HTX vẫn tiếp tục ký hợp đồng lao động với nguồn nhân lực được hỗ trợ. Tuy nhiên, một số HTX chưa đủ nguồn lực để chi trả mức lương theo quy định, mà chi trả theo thỏa thuận công việc.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Khắc phục hạn chế về thiếu nguồn nhân lực có trình độ, năng lực của các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Qua đó nâng cao khả năng tiếp cận thị trường, tiếp cận các thông tin cũng như điều hành hoạt động của HTX.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX thông qua việc hỗ trợ cán bộ có bằng cấp làm việc tại HTX, góp phần thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Tỉnh ủy Bắc Kạn về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu

- Tổ chức triển khai các mục tiêu kế hoạch đảm bảo đúng đối tượng theo quy định. Việc hỗ trợ nguồn nhân lực cho hợp tác xã phải đảm bảo xuất phát từ nhu cầu sản xuất kinh doanh và nhu cầu vị trí cần tuyển dụng của các HTX.

- Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

III. NỘI DUNG HỖ TRỢ GIAI ĐOẠN 2022 - 2025

1. Chỉ tiêu hỗ trợ

Hỗ trợ nguồn nhân lực cho: 100 HTX trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (*theo Đề án phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021 - 2025*).

2. Thời gian, nội dung hỗ trợ

HTX có nhu cầu hỗ trợ về lao động có trình độ cao đăng trở lên để hỗ trợ quản trị, áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh phù hợp với lĩnh vực hoạt động của HTX, được hỗ trợ như sau: Mỗi HTX được hỗ trợ một lần để thuê 01 lao động có trình độ cao đăng trở lên về làm việc tại HTX, thời hạn hỗ trợ tối đa 36 tháng (tính đến hết 31/12/2025).

3. Điều kiện và tiêu chí hỗ trợ

- HTX hoạt động theo quy định của Luật HTX năm 2012.
- Các hợp tác xã có từ 15 thành viên trở lên. Ưu tiên các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có nhiều thành viên.
- HTX có sản phẩm chủ lực của địa phương; HTX sản xuất kinh doanh có hiệu quả (*đánh giá hiệu quả của HTX theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã*).
- Có đơn đề nghị được hỗ trợ (*Biểu mẫu số 01*).
- HTX có phương án sử dụng lao động (*Biểu mẫu số 02*).
- HTX ký hợp đồng lao động với người lao động theo quy định của Luật Lao động (*Lao động có thể là thành viên, con em thành viên HTX hoặc lao động thuê ngoài; độ tuổi: Không quá 35 tuổi đối với nữ và 40 tuổi đối với nam*).
- Danh sách HTX được nhận hỗ trợ phải được UBND tỉnh phê duyệt.

* Ưu tiên hỗ trợ phát triển tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã gắn với chuỗi giá trị, tăng trưởng xanh, phát triển bền vững và có tác động lớn tới thành viên, cộng đồng.

4. Mức hỗ trợ

- Mức hỗ trợ = (bằng) Số lao động được hỗ trợ x (nhân) 1,5 mức lương tối thiểu vùng x (nhân) Số tháng được hỗ trợ.

- Các khoản phải trích nộp theo quy định của pháp luật hiện hành, như: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí Công đoàn... do HTX và người lao động chi trả theo quy định.

5. Tổng kinh phí: 18.720 triệu đồng.

6. Nguồn kinh phí: Kinh phí thực hiện hỗ trợ nguồn nhân lực cho hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2025 được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh hàng năm và các nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo KTTT tỉnh tăng cường công tác tham mưu cho Ban Chỉ đạo trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động phát triển HTX.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan cân đối, bố trí nguồn lực để thực hiện các mục tiêu phát triển KTTT, HTX theo kế hoạch.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì phối hợp với Liên minh HTX tỉnh xây dựng phương án phân bổ vốn, cân đối kinh phí cấp cho Liên minh HTX tỉnh thực hiện kế hoạch.

- Căn cứ khả năng ngân sách của tỉnh, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện kế hoạch theo các quy định của pháp luật hiện hành.

- Hướng dẫn cụ thể về quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ hàng năm.

3. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố tổng hợp danh sách hợp tác xã đủ điều kiện hỗ trợ, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt danh sách và dự toán chi tiết kinh phí thực hiện hỗ trợ.

- Tư vấn hướng dẫn các HTX được hỗ trợ theo danh sách được phê duyệt, hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa; hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh. Hàng năm tập huấn, bồi dưỡng và hỗ trợ nâng cao năng lực cán bộ trẻ được hỗ trợ theo quy định.

- Hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, hàng tháng thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ cho HTX theo quy định hiện hành. Trường hợp phát hiện HTX sử dụng lao động không đúng mục đích hoặc không hiệu quả, Liên minh HTX tỉnh trình UBND tỉnh thu hồi và ngừng hỗ trợ theo quy định.

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả triển khai thực hiện kế hoạch; tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo và đôn đốc các Sở, ngành, địa phương trong việc thực hiện kế hoạch.

4. UBND các huyện, thành phố

Tuyên truyền, tư vấn, hỗ trợ để các HTX tiếp cận chính sách này đồng thời tiếp thu, tập hợp phản ánh, kiến nghị, đề xuất của các HTX, đối tượng được hưởng hỗ trợ về những vướng mắc trong quá trình thực hiện gửi về Liên minh HTX tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

5. Các Hợp tác xã được hỗ trợ

- Sau khi được UBND tỉnh phê duyệt danh sách HTX được hỗ trợ nguồn nhân lực giai đoạn 2022 - 2025. Các Hợp tác xã tự tìm lao động có bằng cấp phù hợp với phương án sử dụng lao động; ký hợp đồng lao động với người lao động theo quy định của Luật Lao động.

- Hàng tháng HTX chi trả lương cho người lao động theo Hợp đồng lao động và theo quy định của pháp luật. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu lao động đã được ký hợp đồng nhưng không đáp ứng được yêu cầu của HTX thì HTX được quyền thay thế bằng lao động khác nhưng vẫn đảm bảo nội dung, điều kiện của kế hoạch, đồng thời báo cáo, xin ý kiến bằng văn bản gửi Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

- Tự chủ, tự quyết định và chịu trách nhiệm trong việc tuyển dụng lao động hỗ trợ đúng quy định; sử dụng kinh phí được cấp đúng mục đích, đúng chế độ, đảm bảo quyền và nghĩa vụ cho người lao động theo quy định.

- Hàng năm báo cáo đánh giá kết quả thực hiện gửi UBND các huyện, thành phố và Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch hỗ trợ nguồn nhân lực cho hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2025. Định kỳ hàng năm các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố đánh giá kết quả thực hiện theo nhiệm vụ được phân công gửi báo cáo về Liên minh HTX tỉnh để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh.

(Kèm theo Biểu mẫu số 01, 02)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Hỗ trợ nguồn nhân lực cho Hợp tác xã theo
Nghị quyết số 01/2022/NQ- HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn**

Kính gửi: Liên minh Hợp tác xã tỉnh Bắc Kạn

Tên tôi là:

Ngày tháng năm sinh.....; Giới tính:.....Dân tộc:...

Số CMND/CCCD.....ngày cấp.....nơi cấp.....

Địa chỉ.....

Chức vụ (dành cho tổ chức):.....

Đại diện cho (dành cho tổ chức):.....

Trụ sở tại (dành cho tổ chức):.....

Điện thoại: Fax: Email:

Giấy đăng ký kinh doanh (nếu có) số ,ngày cấp

Ngành nghề đăng ký kinh doanh.....

Địa điểm sản xuất kinh doanh.....

Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Bắc Kạn, tôi đề nghị được hỗ trợ với các nội dung sau:

1. Nội dung đề nghị được hỗ trợ:.....

2. Số tiền đề nghị hỗ trợ:.....

STT	Nội dung hỗ trợ	Định mức hỗ trợ	Số tiền hỗ trợ	Căn cứ	Ghi chú
1					
2					
...					
	Tổng số				

Số tiền viết bằng chữ:.....

3. Tên tổ chức/cá nhân thụ hưởng số tài khoản
.....tại Ngân hàng.....(nếu nhận hỗ trợ theo hình
thức chuyển khoản).

Tôi cam kết các nội dung nêu trên là đúng sự thật và tôi chưa nhận hỗ trợ nội dung này theo chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Nếu khai sai, tôi sẽ hoàn trả lại số tiền đã nhận hỗ trợ. Chúng tôi cam kết sử dụng số tiền hỗ trợ trên đúng mục đích, nội dung đầu tư và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam kết của mình./.

4. Hồ sơ tài liệu gửi kèm.....

....., Ngày.....tháng.....năm.....

**XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ,
PHƯỜNG, THỊ TRẤN**

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

HỢP TÁC XÃ
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/PASDLD-HTX

PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

I. TÌNH HÌNH CHUNG CỦA HTX

1. Thông tin chung

- Quá trình hình thành HTX:
- Tên HTX viết bằng tiếng Việt:
- Tên HTX viết bằng tiếng nước ngoài
- Tên viết tắt:
- Biểu tượng (LOGO):
- Địa chỉ trụ sở chính:.....
- Điện thoại: Fax:
- Website:.....
- Email:.....

2. Ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh:

3. Tổ chức bộ máy hoạt động và sử dụng lao động thời điểm hiện tại.

3.1 Tổ chức bộ máy

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC HIỆN TẠI CỦA HTX

3.2 Sử dụng lao động: (lao động là thành viên và lao động thuê ngoài)

Lao động của HTX..... tại thời điểm .../.../..... là người, được phân tích ở bảng sau đây:

STT	Nội dung	DVT	Số lượng
	Tổng số lao động của HTX:		
I	Phân theo trình độ:		
1	Lao động là thành viên		
+	Trình độ Đại học và trên Đại học		
+	Trình độ Cao đẳng, trung học		
+	Công nhân kỹ thuật		
+	Lao động khác		

2	Lao động thuê ngoài:		
+	Trình độ Đại học và trên Đại học		
+	Trình độ Cao đẳng, trung học		
+	Công nhân kỹ thuật		
+	Lao động khác		
II	Phân theo hợp đồng lao động		
1	Hợp đồng lao động không xác định thời hạn		
2	Hợp đồng lao động thời hạn từ 1-3 năm		
3	Hợp đồng lao động thời hạn dưới 1 năm		
4	Không ký hợp đồng lao động		
III	Phân loại theo giới tính		
1	Nam		
2	Nữ		

4. Thuận lợi và khó khăn của HTX trong việc sử dụng lao động

4.1. Thuận lợi:

4.2. Khó khăn:.....

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG KHI ĐƯỢC HỖ TRỢ NGUỒN NHÂN LỰC GIAI ĐOẠN 2022-2025

1 Bố trí lao động:

- Đối tượng hợp đồng:
- Bằng cấp:
- Vị trí cần sử dụng lao động có bằng cấp:
- Mức lương dự kiến chi trả:, đồng/tháng (trong đó chi từ nguồn hỗ trợ của Nhà nước là, đồng).
- Thời gian làm việc và các điều kiện khác như: Bảo hiểm, khen thưởng... (được ghi trong hợp đồng lao động).

2. Kết quả đưa ra:

.....

3. Chế độ đối với lao động được hỗ trợ:.....

4. Phương án sau hỗ trợ:.....

Mô hình tổ chức

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG LAO ĐỘNG CỦA HTX

(Dự kiến)

5. Kinh phí thực hiện đối với lao động được hỗ trợ:

- Từ nguồn hỗ trợ của tỉnh:.....

- Từ nguồn khác:
Trên đây là Phương án sử dụng lao động của HTX giai đoạn 2022-2025 đề nghị UBND tỉnh xét hỗ trợ nguồn nhân lực cho HTX để HTX triển khai thực hiện.

....., ngày tháng năm 20.....

**XÁC NHẬN CỦA UBND
XÃ, PHƯỜNG, TT**

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ**